

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2025/QĐCNTTLH

TL, ngày 12 tháng 5 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào điều 32, 33, 34 và điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 108, 110, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn H và chị Đoàn Thị N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 3 năm 2025 về việc xin ly hôn của anh Nguyễn Văn H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 4 năm 2025 về sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn TL, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên

Người bị kiện: Chị Đoàn Thị N, sinh năm 1998

HKTT: Thôn TL, xã TL, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Địa chỉ: Thôn HY, xã HT, huyện TL, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Nguyễn Bích Ng, sinh ngày 05/02/2021

+ Cháu Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 28/11/2023

Người đại diện hợp pháp cho cháu Ng và cháu H1: Anh Nguyễn Văn H và chị Đoàn Thị N - Bố mẹ đẻ các cháu.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 24 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 24 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Đoàn Thị N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Đoàn Thị N có 02 con chung là cháu Nguyễn Bích Ng, sinh ngày 05/02/2021 và cháu Nguyễn Ngọc H1, sinh ngày 28/11/2023. Ly hôn anh H, chị N thỏa thuận giao chị N trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung kể từ tháng 5/2025 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh H cấp dưỡng nuôi cả hai con chung hàng tháng cho chị N. Mức cấp dưỡng 2.500.000 đồng/1 cháu /1 tháng, hai cháu là 5.000.000 đồng/1 tháng, thời gian cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 5/2025 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung. Chị N và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh H thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị N có đơn yêu cầu thi hành án hợp lệ đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu anh H không thi hành thì còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung, công sức, công nợ, ruộng canh tác: Anh H và chị N đều khẳng định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện TL;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã TL (Giấy CNKH số: 18/2020 ngày 29/7/2020);
- Lưu hồ sơ TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý